

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP: 6

Cả năm: 37 tuần (35 tiết)

Học kì I: 19 tuần (18 tiết)

Học kì II: 18 tuần (17 tiết)

Tuần	Tiết PPCT	Tên bài dạy	Ghi chú
		HỌC KÌ I	
1	1	Bài mở đầu	
		<i>Chương I. Trái Đất</i>	
2	2	Bài 1: Vị trí hình dạng và kích thước của Trái Đất	
3	3	Khái niệm bản đồ (bài 2) và bài 3: Tỷ lệ bản đồ	*
4	4	Bài 4: Phương hướng trên bản đồ. Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí	*
5	5	Bài 5: Kí hiệu bản đồ. Cách biểu hiện địa hình trên bản đồ	*
6	6	Bài 7: Sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả	*
7	7	Bài 8: Sự chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời	*
8	8	Bài 9: Hiện tượng ngày, đêm dài ngắn theo mùa (mục 1)	*
9	9	Bài 9: Hiện tượng ngày, đêm dài ngắn theo mùa (tiếp theo “mục 2”)	*
10	10	Ôn tập	*
11	11	Kiểm tra 1 tiết	*
12	12	Bài 10: Cấu tạo bên trong của Trái Đất	
13	13	Bài 11: Thực hành: Sự phân bố các lục địa và đại dương trên bề mặt Trái Đất	*
		<i>Chương II. Các thành phần tự nhiên Trái Đất</i>	
14	14	Bài 12: Tác động của nội lực và ngoại lực trong việc hình thành địa hình bề mặt trái đất	
15	15	Bài 13: Địa hình bề mặt Trái Đất	
16	16	Bài 14: Địa hình bề mặt Trái Đất (tiếp theo)	
17	17	Ôn tập học kì I	
18	18	Kiểm tra học kì I	
19			
		HỌC KÌ II	
20	19	Bài 15: Các mỏ khoáng sản	
21	20	Bài 16: Thực hành: Đọc bản đồ (lược đồ) địa hình tỉ lệ lớn	
22	21	Bài 17: Lớp vỏ khí	
23	22	Bài 18: Thời tiết, khí hậu và nhiệt độ không khí	*
24	23	Bài 19: Khí áp và gió trên Trái Đất	*
25	24	Bài 20: Hơi nước trong không khí. Mưa	
26	25	Bài 21: Thực hành: Phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa	*
27	26	Bài 22: Các đới khí hậu trên Trái Đất	
28	27	Ôn tập	
29	28	Kiểm tra 1 tiết	

30	29	Bài 23: Sông và hồ	
31	30	Bài 24: Biển và đại dương	
32	31	Bài 25: Thực hành: Sự chuyển động của các dòng biển trong đại dương	
33	32	Bài 26: Đất. Các nhân tố hình thành đất	
34	33	Bài 27: Lớp vỏ sinh vật. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố thực, động vật trên Trái Đất	
35	34	Ôn tập học kì II	
36	35	Kiểm tra học kì II	
37			

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP: 7

Cả năm: 37 tuần (70 tiết)

Học kì I: 19 tuần (36 tiết)

+ Tuần 1-tuần 17: 2 tiết/tuần

+ Tuần 18-tuần 19: 1 tiết/tuần

Học kì II: 18 tuần (34 tiết)

+ Tuần 20-tuần 35: 2 tiết/tuần

+ Tuần 36-tuần 37: 1 tiết/tuần

Tuần	Tiết PPCT	Tên bài dạy	Ghi chú
HỌC KÌ I			
1	1	Bài 1: Dân số	*
	2	Bài 2: Sự phân bố dân cư. Các chủng tộc trên thế giới	
2	3	Bài 3: Quần cư. Đô thị hóa	
	4	Bài 4: Thực hành: Phân tích lược đồ dân số và tháp tuổi.	*
Phần II. CÁC MÔI TRƯỜNG ĐỊA LÍ			
Chương I: Môi trường đới nóng. Hoạt động kinh tế của con người ở đới nóng			
3	5	Bài 5: Đới nóng. Môi trường xích đạo ẩm.	*
	6	Bài 6: Môi trường nhiệt đới.	
4	7	Bài 7: Môi trường nhiệt đới gió mùa.	
	8	Bài 9: Hoạt động sản xuất nông nghiệp ở đới nóng.	*
5	9	Bài 10: Dân số và sức ép dân số tới tài nguyên, môi trường ở đới nóng.	*
	10	Bài 11: Di dân và sự bùng nổ đô thị ở đới nóng	*
6	11	Bài 12: Thực hành: Nhận biết đặc điểm môi trường đới nóng.	*
Chương II: Môi trường đới ôn hòa. Hoạt động kinh tế của con người ở đới ôn hòa			
	12	Bài 13: Môi trường đới ôn hòa.	*
7	13	Bài 14: Hoạt động nông nghiệp ở đới ôn hòa.	*
	14	Bài 15: Hoạt động công nghiệp ở đới ôn hòa.	*
8	15	Bài 16: Đô thị hóa ở đới ôn hòa	*
	16	Bài 17: Ô nhiễm môi trường ở đới ôn hòa	*
9	17	Bài 18: Thực hành: Nhận biết đặc điểm môi trường đới ôn hòa.	*
	18	Ôn tập.	*
10	19	Kiểm tra 1 tiết.	*
Chương III: Môi trường hoang mạc. Hoạt động kinh tế của con người ở hoang mạc			
	20	Bài 19: Môi trường hoang mạc	*
11	21	Bài 20: Hoạt động kinh tế của con người ở hoang mạc .	*
Chương IV: Môi trường đới lạnh. Hoạt động kinh tế của con người ở đới lạnh			

	22	Bài 21: Môi trường đới lạnh.	*
12	23	Bài 22: Hoạt động kinh tế của con người ở đới lạnh .	*
	Chương V: Môi trường vùng núi. Hoạt động kinh tế của con người ở vùng núi		
	24	Bài 23: Môi trường vùng núi.	*
13	25	Ôn tập các chương II, III, IV, V.	*
	Phần III. THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI Ở CÁC CHÂU LỤC		
	26	Bài 25: Thế giới rộng lớn và đa dạng.	*
	Chương VI: Châu Phi		
14	27	Bài 26: Thiên nhiên châu Phi.	*
	28	Bài 27: Thiên nhiên châu Phi (tiếp theo).	*
15	29	Bài 28: Thực hành: Phân tích lược đồ phân bố các môi trường tự nhiên, biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa ở châu Phi.	*
	30	Bài 29: Dân cư, xã hội châu Phi (phần 1.a không dạy)	*
16	31	Bài 30: Kinh tế châu Phi .	*
	32	Bài 31: Kinh tế châu Phi (tiếp theo).	*
17	33	Bài 32: Các khu vực châu Phi.	*
	34	Bài 33: Các khu vực châu Phi (tiếp theo).	*
18	35	Ôn tập học kì I	
19	36	Kiểm tra học kì I	
	HỌC KỲ II		
20	37	Bài 34: Thực hành: So sánh nền kinh tế của ba khu vực châu Phi.	*
	Chương VII: Châu Mĩ		*
	38	Bài 35: Khái quát châu Mĩ.	*
21	39	Bài 36: Thiên nhiên Bắc Mĩ.	*
	40	Bài 37: Dân cư Bắc Mĩ.	*
22	41	Bài 38: Kinh tế Bắc Mĩ.	*
	42	Bài 39: Kinh tế Bắc Mĩ (tiếp theo).	*
23	43	Bài 40: Thực hành: Tìm hiểu vùng công nghiệp truyền thống ở Đông Bắc Hoa Kỳ và vùng công nghiệp "Vành đai Mặt Trời".	*
	44	Bài 41: Thiên nhiên Trung và Nam Mĩ	*
24	45	Bài 42: Thiên nhiên Trung và Nam Mĩ (tiếp theo).	*
	46	Bài 43: Dân cư, xã hội Trung và Nam Mĩ (không dạy mục 1)	*
25	47	Bài 44: Kinh tế Trung và Nam Mĩ	*
	48	Bài 45: Kinh tế Trung và Nam Mĩ (tiếp theo).	*
26	49	Bài 46: Thực hành: Sự phân hóa của thảm thực vật ở hai bên sườn đông và sườn tây của dãy núi An-đet.	*
	50	Ôn tập.	*
27	51	Kiểm tra 1 tiết.	*
	Chương VIII : Châu Nam Cực		
	52	Bài 47: Châu Nam Cực - châu lục lạnh nhất thế giới.	*
	Chương IX: Châu Đại Dương		
28	53	Bài 48: Thiên nhiên châu Đại Dương.	*
	54	Bài 49: Dân cư và kinh tế châu Đại Dương.	*
29	55	Bài 50: Thực hành: Viết báo cáo về đặc điểm tự nhiên của Ô-xtrây-li-a.	*

	56	Ôn tập chương VIII và IX	*
	Chương X: Châu Âu		
30	57	Bài 51: Thiên nhiên châu Âu.	*
	58	Bài 52: Thiên nhiên châu Âu (tiếp theo).	*
31	59	Bài 53: Thực hành: Đọc, phân tích lược đồ, biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa châu Âu .	*
	60	Bài 54: Dân cư, xã hội châu Âu .	*
32	61	Bài 55: Kinh tế châu Âu.	*
	62	Bài 56: Khu vực Bắc Âu.	*
33	63	Bài 57: Khu vực Tây và Trung Âu.	*
	64	Bài 58: Khu vực Nam Âu .	*
34	65	Bài 59: Khu vực Đông Âu .	*
	66	Bài 60: Liên minh châu Âu.	*
35	67	Bài 61: Thực hành: Đọc lược đồ, vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế châu Âu.	*
	68	Ôn tập học kì II.	*
36	69	Ôn tập học kì II.	
37	70	Kiểm tra học kì II.	

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH**MÔN: ĐỊA LÍ****LỚP: 8***Cả năm*: 37 tuần (52 tiết)*Học kì I*: 19 tuần: 18 tiết*Học kì II*: 18 tuần: 34 tiết (tuần 20 đến tuần 35: 2tiết/tuần; tuần 36,37: 1tiết/tuần)

Tuần	Tiết PPCT	Tên bài dạy	Ghi chú
HỌC KÌ I			
Phần I. THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI Ở CÁC CHÂU LỤC (tiếp theo)			
Chương XI: Châu Á			
1	1	Bài 1: Vị trí địa lí, địa hình và khoáng sản	
2	2	Bài 2: Khí hậu châu Á	*
3	3	Bài 3: Sông ngòi và cảnh quan châu Á	
4	4	Bài 4: Thực hành: Phân tích hoàn lưu gió mùa châu Á	
5	5	Bài 5: Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á	*
6	6	Bài 6: Thực hành: Đọc, phân tích lược đồ phân bố dân cư và các thành phố của châu Á	
7	7	Bài 7: Đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội các nước châu Á (không dạy mục 1)	*
8	8	Bài 8: Tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở các nước châu Á	*
9	9	Ôn tập	*
10	10	Kiểm tra 1 tiết	*
11	11	Bài 9: Khu vực Tây Nam Á	
12	12	Bài 10: Điều kiện tự nhiên khu vực Nam Á	
13	13	Bài 11: Dân cư và đặc điểm kinh tế khu vực Nam Á	
14	14	Bài 12: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á	
15	15	Bài 13: Tình hình phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đông Á	*
16	16	Ôn tập học kì I	*
17	17	Ôn tập học kì I	
18	18	Kiểm tra học kì I	
19			
HỌC KỲ II			
20	19	Bài 14: Đông Nam Á - đất liền và hải đảo	*
	20	Bài 15: Đặc điểm dân cư, xã hội Đông Nam Á	*
21	21	Bài 16: Đặc điểm kinh tế các nước Đông Nam Á	*
	22	Bài 17: Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)	*
22	23	Bài 18: Thực hành: Tìm hiểu Lào và Cam-pu-chia (không yêu cầu học sinh làm mục 3 và 4).	*
Phần II. ĐỊA LÍ VIỆT NAM			
	24	Bài 22: Việt Nam - Đất nước, con người	*
I. Địa lí tự nhiên			
23	25	Bài 23: Vị trí, giới hạn, hình dạng của lãnh thổ Việt Nam	*
	26	Bài 24: Vùng biển Việt Nam	*
24	27	Bài 25: Lịch sử phát triển của tự nhiên Việt Nam	*
	28	Bài 26: Đặc điểm tài nguyên khoáng sản Việt Nam (không dạy mục 2)	*

25	29	Bài 27: Thực hành: Đọc bản đồ Việt Nam	*
	30	Bài 28: Đặc điểm địa hình Việt Nam	*
26	31	Bài 29: Đặc điểm các khu vực địa hình (mục 1)	*
	32	Bài 29: Đặc điểm các khu vực địa hình (tiếp theo “mục 2,3”)	*
27	33	Bài 30: Thực hành: Đọc bản đồ địa hình Việt Nam	*
	34	Ôn tập	*
28	35	Kiểm tra 1 tiết	*
	36	Bài 31: Đặc điểm khí hậu Việt Nam	*
29	37	Bài 32: Các mùa khí hậu và thời tiết ở nước ta	*
	38	Bài 33: Đặc điểm sông ngòi Việt Nam	*
30	39	Bài 34: Các hệ thống sông lớn ở nước ta	*
	40	Bài 35: Thực hành về khí hậu, thủy văn Việt Nam	*
31	41	Bài 36: Đặc điểm đất Việt Nam	*
	42	Bài 37: Đặc điểm sinh vật Việt Nam	*
32	43	Bài 38: Bảo vệ tài nguyên sinh vật Việt Nam	*
	44	Bài 39: Đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam	*
33	45	Bài 40: Thực hành: Đọc lát cắt địa lí tự nhiên tổng hợp	*
	46	Bài 41: Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ	*
34	47	Bài 42: Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ	*
	48	Bài 43: Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ	*
35	49	Bài 44: Thực hành: Tìm hiểu địa phương	*
	50	Ôn tập học kì II	*
36	51	Ôn tập học kì II	
37	52	Kiểm tra học kì II	

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP: 9

Cả năm: 37 tuần (52 tiết)

Học kì I: 19 tuần (35 tiết)

+ Tuần 1-tuần 16: 2 tiết/tuần

+ Tuần 17-tuần 19: 1 tiết/tuần

Học kì II: 18 tuần (17 tiết)

+ Tuần 20-tuần 36: 1 tiết/tuần

Tuần	Tiết PPCT	Tên bài dạy	Ghi chú
		HỌC KÌ I	
		Phần II. ĐỊA LÍ VIỆT NAM (tiếp theo)	
		II. Địa lí dân cư	
1	1	Bài 1: Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	
	2	Bài 2: Dân số và gia tăng dân số	
2	3	Bài 3: Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	
	4	Bài 4: Lao động và việc làm. Chất lượng cuộc sống	
3	5	Bài 5: Thực hành: Phân tích và so sánh tháp dân số năm 1989 và năm 1999	
		III. Địa lí kinh tế	
	6	Bài 6: Sự phát triển nền kinh tế Việt Nam (không dạy mục I)	*
4	7	Bài 7: Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp	
	8	Bài 8: Sự phát triển và phân bố nông nghiệp	
5	9	Bài 9: Sự phát triển và phân bố sản xuất lâm nghiệp, thủy sản	*
	10	Bài 10: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ về sự thay đổi cơ cấu diện tích gieo trồng phân theo các loại cây, sự tăng trưởng đàn gia súc, gia cầm	
6	11	Bài 11: Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp	
	12	Bài 12: Sự phát triển và phân bố công nghiệp (không dạy mục II.3)	*
7	13	Bài 13: Vai trò, đặc điểm phát triển và phân bố của dịch vụ	
	14	Bài 14: Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông	
8	15	Bài 15: Thương mại và dịch vụ du lịch	
	16	Bài 16: Thực hành: Vẽ biểu đồ về thay đổi cơ cấu kinh tế	
9	17	Ôn tập	
	18	Kiểm tra 1 tiết	
		IV. Sự phân hóa lãnh thổ	
10	19	Bài 17: Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	
	20	Bài 18: Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (tiếp theo)	
11	21	Bài 19: Thực hành: Đọc bản đồ, phân tích và đánh giá ảnh hưởng của tài nguyên khoáng sản đối với sự phát triển công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	
	22	Bài 20: Vùng đồng bằng sông Hồng	
12	23	Bài 21: Vùng đồng bằng sông Hồng (tiếp theo)	

	24	Bài 22: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ mối quan hệ giữa dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người	
13	25	Bài 23: Vùng Bắc Trung Bộ	
	26	Bài 24: Vùng Bắc Trung Bộ (tiếp theo)	
14	27	Bài 25: Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	
	28	Bài 26: Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (tiếp theo)	
15	29	Bài 27: Thực hành: Kinh tế biển của Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ	
	30	Bài 28: Vùng Tây Nguyên	
16	31	Bài 29: Vùng Tây Nguyên (tiếp theo)	
	32	Bài 30: Thực hành: So sánh tình hình sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở Trung du và miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên	
17	33	Ôn tập học kì I	*
18	34	Ôn tập học kì I	
19	35	Kiểm tra học kì I	
HỌC KỲ II			
20	36	Bài 31: Vùng Đông Nam Bộ	*
21	37	Bài 32: Vùng Đông Nam Bộ (tiếp theo)	*
22	38	Bài 33: Vùng Đông Nam Bộ (tiếp theo)	*
23	39	Bài 34: Thực hành: Phân tích một số ngành công nghiệp trọng điểm ở Đông Nam Bộ trên cơ sở bảng số liệu	*
24	40	Bài 35: Vùng đồng bằng sông Cửu Long	*
25	41	Bài 36: Vùng đồng bằng sông Cửu Long (tiếp theo)	*
26	42	Bài 37: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ về tình hình sản xuất của ngành thủy sản ở đồng bằng sông Cửu Long	*
27	43	Ôn tập	*
28	44	Kiểm tra 1 tiết	*
29	45	Bài 38: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển – đảo	*
30	46	Bài 39: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển – đảo (tiếp theo)	*
31	47	Bài 40: Thực hành: Đánh giá tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ và tìm hiểu về ngành công nghiệp dầu khí	*
IV. Địa lí địa phương			
32	48	Bài 41: Địa lí tỉnh (thành phố)	*
33	49	Bài 42: Địa lí tỉnh (thành phố) (tiếp theo)	*
34	50	Bài 43: Địa lí tỉnh (thành phố) (tiếp theo)	*
35	51	Ôn tập học kì II	
36	52	Kiểm tra học kì II	
37			